

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2023/HS-ST**

Ngày: 15-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phụng

Thẩm phán: Ông Võ Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp

Bà Cao Thị Ớn

Bà Lê Thị Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXX-ST ngày 18/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Nguyên T**, sinh ngày 10/3/1993 tại Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12. Nơi cư trú: Tổ x, khu xx, xã Long Đ, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Tổ x, khu xx, xã Long Đ, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quý L1, sinh năm: 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có 03 chị, em. Bị cáo là con út trong gia đình, bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Hoàn N, sinh năm 1998 (đã ly hôn), có 01 con chung sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/10/2022.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Luật sư Dương Văn Ô, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: khu phố x, phường Bình Đ, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

- Bị hại: Chị Ong Thị Yên L, sinh năm 2001. Địa chỉ: Tổ x, khu phố Long

Đ 3, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ x, khu phố Thiên B, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* Chị Ong Thị N1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu phố Thiên B, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo T, luật sư Ô, chị L, chị N1 có mặt, bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 16/10/2022, sau khi nhậu xong, T mượn xe mô tô không rõ biển số của một người bạn tên Trung (không rõ họ tên, địa chỉ) và điều khiển xe mô tô đến chỗ chị L đang học việc tại tiệm nail “Lâm N2” địa chỉ: Tổ 7, khu phố Thiên B, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do chị Lâm Hồng N2 (sinh năm 1997, thường trú tại ấp Mũi Chàm C, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau) làm chủ tiệm để tìm chị L. Khi đến nơi, T gặp và rủ chị L đi nhà nghỉ để quan hệ tình dục nhưng chị L không đồng ý. Hai bên xảy ra cãi nhau dẫn đến xô xát thì được chị N2 can ngăn nên T bỏ đi về nhà.

Trên đường về, T bị chị L nhắn tin, gọi điện thoại chửi nên T ghé vào cửa hàng tạp hóa thuộc khu phố Thiên B, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mua 01 con dao Thái Lan cất vào túi đeo trước ngực và quay lại tiệm nail gặp chị L. Tại đây, hai bên tiếp tục xảy ra xô xát, cãi nhau. Lúc này do bức tức chị L, T cầm dao đâm chị L thì chị N2 chạy đến can ngăn. T dùng hai tay đẩy chị N2 làm chị N2 ngã xuống nền nhà và bị con dao T đang cầm trên tay phải trúng vào mặt chị N2 gây thương tích. Sau đó, T cầm dao tiến đến chỗ chị L đâm liên tiếp 03 đến 04 nhát vào vùng lưng của chị L làm chị L ngã xuống nền nhà. T tiếp tục cầm dao đâm liên tiếp 05 đến 06 nhát trúng hai chân và vai của chị L gây thương tích. Sau khi gây án, T cầm dao bỏ đi về nhà ngủ, chị L được đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Đồng Nai.

Đến ngày 17/10/2022, T đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp con dao mà T đã sử dụng để gây thương tích cho hai chị L và N2. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nguyên T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1155/TgT/2022 ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của chị Ong Thị Yến L như sau:

+ Vết thương thấu ngực phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải hiện để lại mảng xẹp thùy giữa phổi phải.

+ Vết thương thấu ngực trái đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái hiện để lại mảng xẹp thùy trên phổi trái và mảng xẹp phổi thùy dưới phổi trái.

- + Vết thương lưng trái dưới bả vai trái kích thước 1,5x0,2cm.
- + Vết thương lưng trái dưới bả vai trái kích thước 02x0,2cm.
- + Vết thương lưng trái dưới bả vai trái kích thước 02x0,2cm.
- + Vết thương lưng trái dưới bả vai trái kích thước 1,5x0,2cm.
- + Vết thương lưng phải kích thước 03x0,2cm.
- + Vết thương lưng phải kích thước 05x0,2cm.
- + Vết thương vai trái (đầu trên cánh tay trái) kích thước 01x0,2cm.
- + Vết mổ đường rạch trước bên trái kích thước 1,5x0,2cm.
- + Vết mổ đường rạch trước phải kích thước 1,5x0,3cm.
- + Vết thương mặt ngoài 1/3 dưới đùi phải kích thước 14x0,3cm.
- + Vết thương mặt sau trong 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước 15x0,3cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ong Thị Yên L là 52% (Năm mươi hai phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 1269/GĐHS/2022 ngày 12/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai (giám định cơ chế hình thành vết thương) đối với thương tích của chị Ong Thị Yên L xác định:

+ Vùng lưng ở phía sau và vùng ngực ở phía trước tạo nên khoang ngực bên trong chứa tạng: Tim, phổi, tủy sống, các mạch máu lớn...là những tạng quan trọng của cơ thể, khi tổn thương nặng sẽ gây tử vong.

+ Nạn nhân Ong Thị Yên L vào viện có biểu hiện khó thở, huyết áp tụt... do tràn khí, tràn máu màng phổi, tổn thương này thuộc dạng cấp cứu khẩn cấp, nếu không sẽ ảnh hưởng tính mạng nạn nhân.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1157/TgT/2022 ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của chị Lâm Hồng N2 như sau: Sẹo trên mép môi trên bên trái kích thước 01 x 0,2cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lâm Hồng N2 là: 03% (Ba phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao Thái Lan có kích thước cán nhựa 10cm x 2cm, lưỡi sắt dài 10cm x 2cm, đầu nhọn (đã niêm phong).

- 01 USB DT101 G2 màu xanh trắng lưu giữ đoạn video ghi nhận diễn biến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ong Thị Yên L yêu cầu Nguyễn Nguyên T bồi thường 50.000.000 đồng tiền viện phí và điều trị sức khỏe sau này, đến nay T chưa bồi thường. Đối với chị Lâm Hồng N2 không yêu cầu T bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 121/CT-VKS-P2 ngày 09/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Nguyên T về tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1, Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo T. Đề nghị xử bị cáo từ 12 năm đến 14 năm tù về tội “Giết người”; buộc bị cáo bồi thường, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thông nhất cáo trạng Viện kiểm sát về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sự việc diễn ra có phần do bị hại có cư xử không khéo léo khiến bị cáo tức giận (trong mối quan hệ bồ bịch), bị cáo đã tự nguyện đầu thú.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại vì hành vi của mình do nóng giận thiếu suy nghĩ. Bị cáo rất ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đi làm kiếm tiền nuôi con nhỏ và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 14 giờ ngày 16/10/2022 tại khu phố Thiên B, phường Tam P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm nên bị cáo Nguyễn Nguyên T đã có hành vi dùng 01 con dao Thái Lan có kích thước 10cm x 2cm, là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều nhát vào những vị trí trọng yếu trên cơ thể của chị L như lưng (thấu ngực trái, thấu ngực phải), vai trái, đùi phải, cẳng chân trái của chị L gây thương tích 52%. Sau khi gây án, bị cáo T đã bỏ mặc hậu quả xảy ra, không đưa chị L đi cấp cứu mà đi về nhà ngủ.

Xét thấy giữa bị cáo Nguyễn Nguyên T với bị hại Ong Thị Yến L không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ xảy ra tranh cãi trong chuyện tình cảm nhưng bị cáo T đã chủ động mua 01 con dao Thái Lan bỏ sẵn trong túi phía trước ngực. Sau khi gặp chị L, hai bên xảy ra xô xát, cãi nhau thì bị cáo T đã dùng dao để đâm chị L nhưng được chị N2 can ngăn. Bị cáo T đã dùng hai tay đẩy chị N2 té ngã và bị

con dao của bị cáo T cầm trên tay gây thương tích 03% ở vùng mặt. Bị cáo T tiếp tục dùng dao để đâm chị L nhiều nhất vào những vùng trọng yếu, nguy hiểm trên cơ thể như: Đâm liên tiếp 03 đến 04 nhát vào lưng gây ra vết thương thấu ngực phải; ngực trái, 05 đến 06 nhát vào hai chân và vai của chị L... gây thương tích 52%.

Hành vi của bị cáo T mang tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo thực hiện hành vi liên tiếp nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại, bị cáo không có ý định dừng lại nếu như không có người ngăn cản. Chị L đã được người khác đưa đi cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người không xảy ra. Áp dụng án lệ số 47/2021/AL (được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 v/v công bố án lệ), hành vi của Nguyễn Nguyên T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, thuộc trường hợp Phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Khi lượng hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đầu thú và đã được bị hại L xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội chưa đạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại chị Ong Thị Yến L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Bao gồm:

- Tiền viện phí và dịch vụ khác: 7.961.907 đồng (có hóa đơn thanh toán),
- Tiền đền bù về sức khỏe và tinh thần: 42.038.093 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo T phải bồi thường cho bị hại L 50.000.000 đồng.

Đối với chị Lâm Hồng N2 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Nguyên T bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan có kích thước cán nhựa 10cm x 2cm, lưỡi sắt dài 10cm x 2cm, đầu nhọn.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB DT101 G2 màu xanh trắng lưu giữ đoạn video ghi nhận diễn biến vụ án.

[6] Về hành vi gây thương tích 03% của bị cáo đối với chị Lâm Hồng N2: Do chị N2 không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo T nên hành vi của bị cáo T không cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy N2, hành vi trên của T đã vi phạm Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã chuyển hồ sơ vi phạm của T đến Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với bà Dương Thị H đã bán 01 dao Thái Lan cho bị cáo T nhưng không biết mục đích của bị cáo T mua dao Thái Lan để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý là có căn cứ.

[8] Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Trình bày của Luật sư bào chữa: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nguyên T phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Nguyên T 12 (mười hai) năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là 18/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan có kích thước cán nhựa 10cm x 2cm, lưỡi sắt dài 10cm x 2cm, đầu nhọn.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB DT101 G2 màu xanh trắng lưu giữ đoạn video ghi nhận diễn biến vụ án.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số ngày 14/6/2023 giữa Cơ quan điều tra PC01 – Công an Đồng Nai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Nguyên T phải bồi thường cho chị Ong Thị Yến L số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Nguyên T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Luật sư;
- PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Võ Thị Thanh Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Võ Văn Toàn

Võ Thị Thanh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Thị Ngọc Hiệp

Cao Thị Én

Lê Thị Điền